

Bản án số: 51 /2020/HS-ST

Ngày: 07/05 /2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 /05 /2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 27/03/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 24/04/2020 đối với bị cáo:

Tổng Lịch V (tên gọi khác: không), sinh năm 1973.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố 3, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Sơn Th và bà Nguyễn Thị V (đều đã chết); có vợ Lê Thị Q , sinh năm 1976 (đã ly hôn) và 01 con chung sinh năm 1999; tiền án :không; tiền sự: 01 tiền sự; ngày 11/10/2019, Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo chưa chấp hành xong quyết định xử phạt, chưa được xóa vi phạm.

* Nhân thân: Ngày 12/3/2013, bị Công an phường Phố Cò, thành phố Sông Công xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng, về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, tại Quyết định số 02/2013/QĐ-XPVPHC.

+ Ngày 11/7/2017, bị Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tại Quyết định số 117/QĐ-XPVPHC.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Triệu Văn V, sinh năm: 1997; Trú tại: xóm Đồng Tiến, xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm: 1991; Trú tại: Tổ dân phố Đại Cát, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 28/12/2019, tổ công tác Công an phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 01 đối tượng nam giới (sau xác định là Tống Lịch V) có biểu hiện nghi vận tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu và tiến hành kiểm tra thì V tự nguyện lấy ở vị trí bên trong túi áo khoác bên trái 01 gói giấy màu trắng kẻ sọc, 01 gói giấy màu hồng nhạt, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (theo V khai là ma túy, loại Heroine) và 01 gói nilon màu tím, cùng 02 gói nilon màu trắng, trong mỗi gói đều có chứa chất rắn màu đỏ (theo V khai là ma túy tổng hợp) giao nộp cho tổng công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (niêm phong ký hiệu A), sau đó bàn giao hồ sơ cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Phòng PC09 - Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân trọng lượng vật chứng (nghi là ma túy) thu giữ của Tống Lịch V, kết quả: Mở phong bì niêm phong ký hiệu A bên trong có 01 gói giấy màu trắng kẻ sọc chứa chất bột màu trắng, cân trọng lượng không bì được **0,117 gam** (tiếp tục niêm phong mẫu M1), 01 gói giấy màu hồng nhạt chứa chất bột màu trắng, cân trọng lượng không bì được **0,129 gam** (tiếp tục niêm phong mẫu M2), 01 gói nilon màu tím chứa chất rắn màu đỏ, cân trọng lượng không bì được **0,040 gam** (mẫu M3) và 02 gói nilon màu trắng, trong mỗi gói đều chứa chất rắn màu đỏ, cân trọng lượng không bì được **0,083 gam** (mẫu M4).

Tại Bản kết luận giám định số 122/ KL-KTHS, ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: “Chất rắn màu trắng đục trong mẫu M1, M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,246 gam; chất rắn màu đỏ trong mẫu M3, M4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,123 gam”.

Quá trình điều tra xác định: Bản thân Tổng Lịch V là người nghiện ma túy (Heroine), khoảng hơn 09 giờ 30 phút ngày 28/12/2019, V đi xe Bus từ ngã tư thị xã Phổ Yên xuống khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, Phổ Yên để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, V đi bộ vào ngôi nhà có cửa sắt màu xanh đóng kín, ở phía bên trái đường quốc lộ 3 cũ (hướng Thái Nguyên - Hà Nội) mua 02 gói ma túy Heroine và 1,5 viên ma túy tổng hợp (thường gọi là ngựa) với giá 450.000 đồng. Sau khi mua xong, V đi nhờ xe máy của một người đi đường về khu vực gần cầu vượt Đồng Tiến, thuộc phường Đồng Tiến, Phổ Yên, Thái Nguyên rồi xuống xe đi bộ đi mua xilanh và nước cất để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSPY ngày 25/03/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Tổng Lịch V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tổng Lịch V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Tổng Lịch V mức án từ 36-42 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong màu trắng (ký hiệu M1), bên trong chứa 0,102 gam Heroine, 01 phong bì niêm phong màu trắng (ký hiệu M2), bên trong chứa 0,118 gam Heroine, 03 phong bì niêm phong màu trắng (ký hiệu lần lượt là M3, M4 và N), bên trong chứa vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định.

Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Tổng Lịch V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận nội dung truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Tổng Lịch V tại phiên tòa là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 29/12/2019, tại khu vực tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, Phố Yên, Thái Nguyên, Tổng Lịch V đã có hành vi tàng trữ 01 (một) gói giấy màu trắng kẻ sọc, 01 (một) gói giấy màu hồng nhạt, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, có tổng trọng lượng là **0,246 gam** (qua giám định xác định là Heroine) và 01 gói nilon màu tím, cùng 02 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói đều có chứa chất rắn màu đỏ có tổng trọng lượng **0,123 gam** (qua giám định xác định là là Methamphetamine), với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Đồng Tiến, thị xã Phố Yên phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo Tổng Lịch V đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng số 57/CT-VKSPY ngày 25/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Methamphetamine có khối lượng từ 01 gam đến dưới 05 gam...

i. Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ b đến h khoản này.”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học hết lớp 12/12 thì nghỉ học, lao động tự do tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự, năm 2019, bị Công an thị xã Phổ Yên xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo chưa chấp hành xong Quyết định xử phạt chưa được xóa vi phạm. Ngoài ra trước đó năm 2013, bị Công an phường Phố Cò, thành phố Sông Công xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng, về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, sau đó Công an phường Phố Cò, thành phố Sông Công đã đi xác minh, báo cáo đề xuất về hoàn cảnh của Tổng Lịch V không có khả năng thi hành tiền phạt nên miễn nộp phạt. Năm 2017, bị Công an thị xã Phổ Yên phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tại biên bản xác minh ngày 24/7/2017 của Công an phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên xác định Tổng Lịch V hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp nên không có khả năng chấp hành quyết định xử phạt. Căn cứ vào Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì quyết định trên được coi là hết thời hiệu thi hành. Do đó chỉ xác định là nhân thân của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự và trước đó đã từng bị xử lý hành chính nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm, từ bỏ ma túy, nay tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém của bị cáo do đó cần áp dụng hình phạt tù buộc phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, tuy nhiên qua xem xét hoàn cảnh bị cáo hiện nay vợ ly hôn, bị cáo đang ở với con nên Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo có điều kiện mau chóng cải tạo trở về với gia đình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và các bao bì kèm theo là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, V khai mua tại một ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín nằm phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội, V không biết chủ ngôi nhà và người bán ma túy là ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tổng Lịch V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Hình phạt chính:

* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tổng Lịch V **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2019.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Tổng Lịch V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy : 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ (ký hiệu M1), ghi hoàn trả 0,102 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ (ký hiệu M2), ghi hoàn trả 0,118 gam mẫu M2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M3 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu M3; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M4 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu M4; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 07/05/2020)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tổng Lịch V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Tổng Lịch V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Chiều

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên,.
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Chiều